

BÁO CÁO
Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước năm 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 4767/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Mường Chà về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương 2022;

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 như sau:

I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022:

1. Nội dung công khai:

Công khai thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước quý I theo biểu số 3 - Ban hành kèm theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai: Công khai trên địa chỉ <http://hscvpgdmc.dienbien.gov.vn>

3. Thời điểm công khai: Ngày 20/2/2022

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2022:

1. Phần thu:

Dự toán thu học phí giao đầu năm 2022: 88.000.000 đồng

Số thu 6 tháng đầu năm 2022: 96.510.000 đồng đạt 109,7% so với dự toán giao đầu năm tăng 2,2% so với năm 2021. Nguyên nhân số thu tăng là do số học sinh thuộc diện nộp học phí tăng lên so với năm 2021.

2. Phần chi:

2.1. Kinh phí chi quản lý hành chính

a. Chi nhiệm vụ thường xuyên:

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 8.000.000 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 1.504.000.000 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 60.000.000 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 1.572.000.000 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 1.544.000 đồng, đạt 98,22% so với dự toán giao và giảm 1,27% so với năm 2021

b. Chi các nhiệm vụ không thường xuyên:

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 0 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 126.550.000 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ 126.550.000 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 126.550.000 đồng đạt 100% dự toán giao

2.2. Kinh phí sự nghiệp giáo dục

a. Chi nhiệm vụ thường xuyên:

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 433.871.000 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 225.704.600.000 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 3.100.000.000 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 229.238.470.000 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 225.781.660.000 đồng, đạt 98,49% so với dự toán giao và giảm 1,31% so với cùng kỳ năm 2021

b. Chi các nhiệm vụ không thường xuyên:

- Kinh phí năm trước chuyển sang: 7.092.322.645 đồng
- Kinh phí giao đầu năm: 78.804.400.000 đồng
- Kinh phí giao bổ sung trong kỳ: 5.191.950.000 đồng
- Kinh phí giảm trong kỳ: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong kỳ: 91.088.670.000 đồng
- Kinh phí thực hiện trong kỳ: 89.902.350.000 đồng, đạt 98,7% so với dự toán giao và tăng 9,04% so với cùng kỳ năm 2021

Trên đây là báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân năm 2022 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT



Trần Hồng Quân

Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà
Chương: 622

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số
61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ
Tài chính

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH CẢ NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Phòng Giáo dục và Đào tạo công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách cả năm 2022 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	88,00	96,51	109,7%	2,2%
1	Số thu phí, lệ phí	88,00	96,51	109,7%	2,2%
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
	Học Phí	88,00	96,51	109,7%	2,2%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp sự nghiệp Giáo dục	88,00	96,51	109,7%	2,2%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	88,00	96,51	109,7%	2,2%
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
3.1	Lệ phí				
3.2	Phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	322.025,69	317.354,56	98,55%	
1	Chi quản lý hành chính	1.698,55	1.670,55	98,35%	-1,14%
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.572,00	1.544,00	98,22%	-1,27%
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	126,55	126,55	100,00%	100,00%
2	Nghiên cứu khoa học				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ - Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	320.327,14	315.684,01	98,55%	1,31%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	229.238,47	225.781,66	98,49%	-1,31%

3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	91.088,67	89.902,35	98,70%	9,04%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	Chi Chương trình mục tiêu				
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)				
2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)				



Ngày 20 tháng 2 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Trần Hồng Quân